

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày 27-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Yên ;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Kim Kiều;

Bà Cù Thị Như Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã X, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

H, sinh năm 1997 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thị xã X, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Mường; con ông V và bà T; nhân thân: Ngày 27/7/2017, Công an huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông khởi tố về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; có vợ là N và 01 con (01 tuổi); đang bị tạm giam trong vụ án khác – Có mặt.

- Bị hại: Anh Đ, sinh năm 1981;

Nơi ĐKKHKT: Khu 02, ấp 01, xã P, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 17, xã C, huyện R, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đ làm nghề thu mua cây cao su lấy gỗ, quen biết H từ cuối năm 2016. Trong thời gian quen biết, H thỏa thuận sẽ tìm lô cây cao su cần bán giới thiệu cho anh Đ mua để nhận tiền công và H đã giới thiệu cho anh Đ mua được 02 lô cây cao su.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định lừa bán cây cao su cho anh Đ; ngày 11/01/2017, H nói với anh Đ gia đình H có lô cao su cần bán và dẫn anh Đ đến lô rẫy cao su tại thôn T, xã Đ, thị xã X, tỉnh Đắk Nông. Sau khi xem xong, hai bên thỏa thuận mua bán với giá 17.000.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, anh Đ đã đưa trước cho H 7.000.000 đồng và hai bên viết giấy nhận tiền với nội

dung: “H bán cho anh Đ lô cao su 3ha với giá 17 triệu. Hiện anh Đ đưa trước 7 triệu, còn 10 triệu hẹn đến ngày 06/02/2017 đưa đủ”. Khi chưa kịp چرا hạ thu gổ lô cao su trên, thì anh Đ phát hiện bị H lừa; thực tế lô cao su này không phải của gia đình H mà là của anh L, trú tại: Thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vật chứng của vụ án: 01 giấy nhận tiền có chữ ký của H.

Sau khi xảy ra vụ án, anh Đ yêu cầu H trả lại số tiền 7.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 61/CTr-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đ yêu cầu H trả lại số tiền 7.000.000 đồng, đây là yêu cầu có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải trả lại số tiền này cho anh Đ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 11/01/2017, H đã dùng thủ đoạn gian dối lừa bán lô cây cao su của anh L, trú tại: Thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho anh Đ với giá 17.000.000 đồng, anh Đ đã giao trước số tiền 7.000.000 đồng cho H. Sau đó, anh Đ phát hiện lô cao su này không phải của gia đình H.

Như vậy, hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự,

Điều 139 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bất kỳ một hành vi chiếm đoạt

trái pháp luật nào cũng đều bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự nhưng vì động cơ muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự an địa phương và gây hoang mang trong nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ mà bị cáo đã gây ra.

Về nhân thân: Ngày 27/7/2017, Công an huyện Đăk R’láp, tỉnh Đăk Nông khởi tố H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” nên cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, khả năng hiểu biết pháp luật còn hạn chế; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Qua phân tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Xét số tiền 7.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Đ mà bị cáo chiếm đoạt nên cần buộc H phải trả lại cho anh Đ số tiền này.

[3] Về án phí: Bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 08 (*tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo H phải trả lại cho anh Đ 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKS tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX.Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV CATX. Gia Nghĩa;
- Công an TX.Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TX.Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến